

1129 Series — BÁNH XE Y TẾ

Bánh xe NPPR(lớp màu xám) Đường kính bánh xe × chiều rộng bánh xe 100 x 23mm

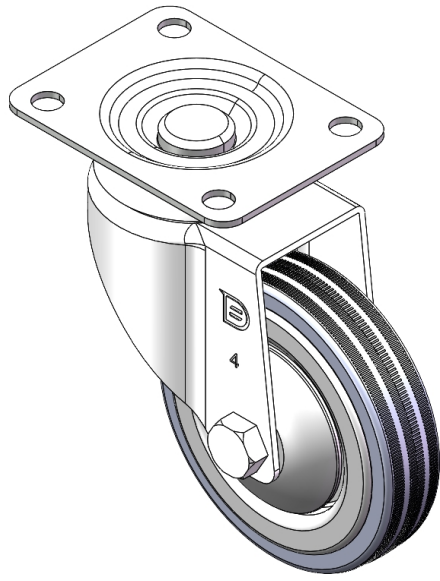
EAN

YJ-11290400262033

Bánh xe di chuyển, chân máy dập đỉnh tán tám đáy - lỗ y tế
Bề mặt mạ kẽm, lắp đặt tám để
Lõi bánh xe bằng polypropylene chống va đập, mặt bánh xe bằng chất đàn hồi nhiệt dẻo (TPR)
Xám xanh, bánh xe — ống giữa.

Mặt bánh xe: Cao su nhiệt dẻo đàn hồi (TPR)
Lõi bánh xe: Được làm bằng polypropylen chống va đập chất lượng cao

Mô tả sản phẩm chỉ mang tính chất tham khảo. Sản phẩm thực tế sẽ được ưu tiên.



Hình ảnh có thể khác với sản phẩm gốc

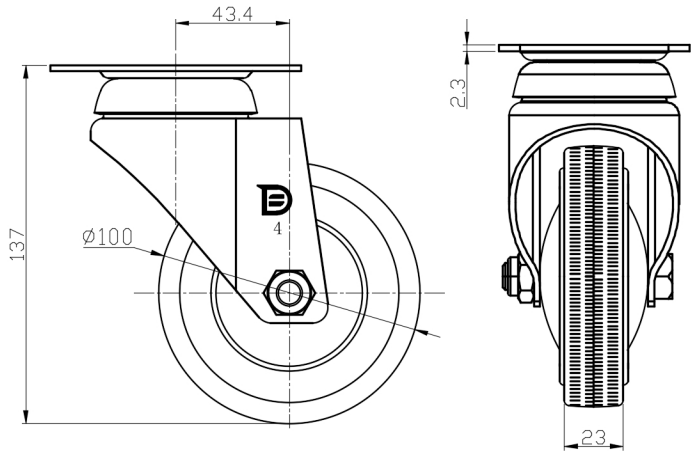
Quy cách chi tiết sản phẩm

☒ đơn vị mét ☐ để quốc	
Đường kính bánh xe	100mm
Chiều rộng bánh xe	23mm
vòng bi bánh xe	Bánh xe đi kèm với ống giữa
Quy cách tám lắp	95 x 72.5mm
khoảng cách các lỗ trên tám nền	72.2 x 53.5mm
Khoảng cách các lỗ lắp	10mm
Độ lệch tâm	43.4mm
Sự can thiệp quay	188mm
Tổng chiều cao	137mm
Bán kính xoay	94mm
Độ cứng	82±5° Shore A
Tải trọng (động)	70kgs
Tải trọng (tĩnh)	105kgs
Nhiệt độ	-20°C to +60°C
Càng bánh xe	Xoay
Thép không gỉ	N/A
Dẫn điện	N/A
Chống tĩnh điện	N/A
Trọng lượng bánh xe đẩy	0.74kgs
Tiêu chuẩn kiểm nghiệm	ISO22883

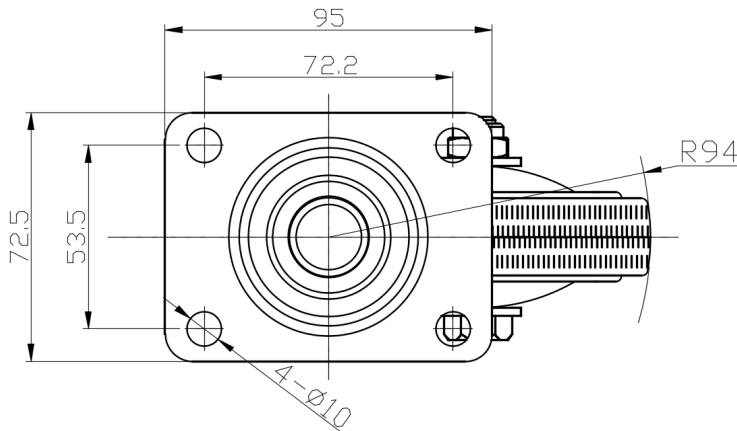
Tổng quan ưu điểm

Độ di chuyển mượt mà	☒ ☒ ☒ ☐ ☐
Chế độ im lặng	☒ ☒ ☐ ☐ ☐
Bảo vệ mặt sàn	☒ ☒ ☒ ☒ ☐

Bản vẽ 2D kích thước bánh xe đẩy



Bản vẽ 2D kích thước tám lắp



* Nếu có bất kỳ sai lệch nào giữa thông số hệ mét và thông số hệ inch, vui lòng tham khảo thông số hệ mét